

Bản án số: 53/2023/HS-ST
Ngày 31 – 7 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Hoàng Tiến
- Ông Trần Văn Bé Hai

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Kim Huyền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Đạt – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N, sinh năm 1973 tại tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: ấp N, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (chết) và bà Cao Thị N1 (chết); vợ Nguyễn Thị L và 02 người con (lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2010).

Tiền sự: Không.

Tiền án: Không.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Nguyễn Khánh V, sinh năm 1998; nơi cư trú: ấp H, xã H, huyện G, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

- Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại: Ông Lê Tiến D – Luật sư của Công ty L2 và cộng sự, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh V; địa chỉ: A N, Phường B, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt, có văn bản từ chối bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại ngày 21/7/2023).

- *Nguyên đơn dân sự*: Công ty TNHH MTV Ô

Đại diện theo pháp luật: Bà Trần Thị Thanh T1 – Giám đốc (vắng mặt)

Địa chỉ: số D A, khu vực T, phường T, Quận C, thành phố Cần Thơ

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1976; nơi cư trú: ấp N, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

- *Người làm chứng*:

1/ Bà Nguyễn Thị Mười B, sinh năm 1979; nơi cư trú: ấp N, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

2/ Bà Nguyễn Minh H, sinh năm 1975; nơi cư trú: ấp T, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

3/ Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1994; nơi cư trú: ấp M, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

4/ Ông Nguyễn Văn L1, sinh năm 1981; nơi cư trú: ấp N, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 45 phút ngày 15/02/2023, bị cáo Nguyễn Văn N đang ở nhà thì nghe con gái tên Nguyễn Thị H1 cùng nơi thường trú: ấp N, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long nói có bà Nguyễn Minh H đang ở nhà em ruột của N là anh Nguyễn Văn L1, sinh năm 1981, nơi thường trú: ấp N, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (nhà bị cáo N và anh L1 ở cặp bên), bị cáo N đi qua nhà anh L1 để nói chuyện với bà H về việc bị cáo N muốn lấy lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã giao cho bà H trước đó để nhờ bà H vay tiền giúp nhưng bà H không vay. Bị cáo N qua nhà của anh L1 và nghe bà H nói chuyện với anh L1 "*Muốn chuộc lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì phải lên Vĩnh Long để gặp người nhận cầm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trả tiền và chuộc giấy tờ về*". Bị cáo N nói với bà H "*chị cầm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của người ta mà chị kêu tự đi lấy về là sao, chị bây giờ phải chuộc về đem xuống cho em tôi*". Bà H trả lời "*có người đi theo lên Vĩnh Long trả tiền mới lấy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất về được*", bị cáo N trả lời "*giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của tôi đâu phải đưa liền ở đây. Chị lừa đảo người ta chứ cho người ta vay tiền gì, chị lừa đảo nhiều người rồi*". Sau đó giữa bà H và bị cáo N xảy ra cự cãi. Lúc này bị cáo N nhìn thấy xe ô tô mang biển số 65A - 223.05, nhãn hiệu Toyota Vios, màu trắng do anh Nguyễn Khánh V là tài xế, anh V thuê xe ô tô mang biển số 65A -223.05 của Công ty TNHH MTV Ô ở quận C, thành phố Cần Thơ để lái xe dịch vụ chở bà H, xe đang dừng đậu phía trước nhà của anh L1 và anh V đang ngồi đợi bà H trên xe. Bị cáo N nghĩ rằng đây là xe của bà H và anh V là con nuôi của bà H nên đi về nhà lấy 01 (một) cây

dao bằng kim loại, cán dao bằng gỗ cầm trên tay đi ra phía xe đang dừng đậu để kêu anh V xuống xe đi vào nhà chứng kiến bà H và bị cáo N nói chuyện liên quan đến việc lấy lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Anh V nhìn thấy bị cáo N trên tay có cầm 01 cây dao nên không xuống xe và khóa cửa xe lại. Bị cáo N nói "*mày (V) bước xuống xe đi vào nhà nói chuyện không thôi tao chém chết mẹ mày*". Lúc này bị cáo N được chị Nguyễn Thị Mười B là em ruột của bị cáo N, nhà ở gần đó thấy sự việc nên lại can ngăn và lấy cây dao trên tay của bị cáo N đi cất giấu. Lúc này bị cáo N tiếp tục bước tới đứng vị trí bên trái của xe theo hướng lái của tài xế, mặt xoay ngang vào kính chắn gió phía trước của xe ô tô mang biển số 65A -223.05 và nói "*mày bước xuống xe không tao đập chết mẹ mày*". Anh V không xuống xe nên N xòe lòng bàn tay phải vỗ vào kính chắn gió phía trước của xe ô tô mang biển số 65A-223.05 để kêu anh V xuống xe đi vào nhà nói chuyện làm kính chắn gió phía trước bị hư hỏng. Bị cáo N được người nhà can ngăn và đi vào nhà. Anh V đến Công an xã N trình báo sự việc.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số: 11 ngày 28/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện T kết luận: Một kính chắn gió phía trước xe ô tô Toyota Vios mang biển số 65A -223.05, xe đăng ký lần đầu năm 2019 tổng giá trị tài sản định giá là: 6.720.000 đồng (Sáu triệu bảy trăm hai mươi ngàn đồng) .

Xét thấy đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên ngày 17/3/2023 Cơ quan CSĐT – Công an huyện T ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can để tiến hành điều tra theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị can phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, các đồ vật, tài liệu đã thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Về thu giữ đồ vật, tài liệu:

- Ngày 15/02/2023, Nguyễn Văn N tự nguyện giao nộp tại Công an xã N, huyện T 01 (một) cây dao có chiều dài 40cm, cán dao bằng gỗ, thân dao bằng kim loại đã qua sử dụng.

- Ngày 24/02/2023, Nguyễn Khánh V tự nguyện giao nộp tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T 01 (một) kính chắn gió phía trước xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios mang biển số 65A -223.05 đã bị hư hỏng.

Về trách nhiệm hình sự: Bị hại anh Nguyễn Khánh V yêu cầu xử lý hành vi của Nguyễn Văn N theo đúng quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn N đã thỏa thuận bồi thường cho bị hại Nguyễn Khánh V tiền chi phí thay thế kính chắn gió và phim cách nhiệt theo kính xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios, màu trắng mang biển số 65A-223.05 với số tiền 14.395.000 đồng (Mười bốn triệu ba trăm chín mươi lăm ngàn đồng), bị cáo N đã bồi thường xong, bị hại anh Nguyễn Khánh V không có yêu cầu gì thêm về dân sự.

Đối với số tiền bồi thường là: 14.395.000 đồng (Mười bốn triệu ba trăm chín mươi lăm ngàn đồng) bị cáo Nguyễn Văn N đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Khánh V, số tiền đó là tài sản chung của vợ chồng bà Nguyễn Thị L và bị cáo Nguyễn Văn N, bà Nguyễn Thị L không có yêu cầu bị cáo N trả lại cho bà.

Tại Cáo trạng số: 51/CT-VKSTB ngày 05/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn N thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình truy tố bị cáo là đúng hành vi, không oan.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Sau khi phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; Điều 36; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N mức án từ 09 (Chín) tháng đến 01 (Một) năm cải tạo không giam giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản xong, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 cây dao có chiều dài 40cm, cán dao bằng gỗ, thân dao bằng kim loại đã qua sử dụng và 01 kính chắn gió phía trước xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios mang biển số 65A-223.05 đã bị hư hỏng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can, biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa thể hiện: Vào khoảng 12 giờ ngày 15/02/2023 tại ấp N, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, do có mâu thuẫn với bà Nguyễn Minh H về việc bị cáo N muốn lấy lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã giao cho bà H trước đó để nhờ bà H vay tiền giúp nhưng bà H không vay, bị cáo N nghĩ rằng Nguyễn Khánh V là con nuôi của bà H nên bị cáo N kêu anh V đang ngồi trên xe ô tô Toyota Vios mang biển số 65A -223.05 để vào nhà nói chuyện nhưng anh V không vào mà đóng cửa xe. Bị cáo Nguyễn Văn N đã có hành vi dùng lòng bàn tay phải vỗ vào kính chắn gió phía trước của xe ô tô mang biển số 65A -223.05 làm kính chắn gió phía trước bị hư hỏng, trị giá tài sản bị thiệt hại: 6.720.000 đồng (Sáu triệu bảy trăm hai mươi ngàn đồng).

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn N đã phạm vào tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có căn cứ.

[2.2] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại một cách trái pháp luật. Mâu thuẫn giữa bị cáo và bà H không liên quan đến bị hại, bị hại cũng không tác động gì đến bị cáo nhưng bị cáo lại có hành vi làm hư hỏng tài sản do anh V quản lý. Hành vi của bị cáo thể hiện tính xem thường tài sản của người khác và xem thường pháp luật, làm mất an ninh trật tự ở địa phương nên cần phải được xử lý nghiêm nhằm để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và ngăn chặn những trường hợp tương tự có thể xảy ra.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại xong; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có cha ruột là ông Nguyễn Văn T, mẹ ruột là bà Cao Thị N1 tham gia cách mạng được Nhà nước tặng bằng khen, có chú ruột tên Nguyễn Văn C tham gia cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Do bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có địa chỉ nơi cư trú cụ thể, rõ ràng nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 36 của Bộ luật Hình sự để xử lý bị cáo thấy cũng đủ điều kiện để giáo dục bị cáo và cho thấy tính nhân đạo của pháp luật nước ta. Bị cáo có nghề nghiệp là làm ruộng thu nhập bấp bênh và không ổn

định nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự.

[2.4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản xong, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[2.5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 cây dao có chiều dài 40cm, cán dao bằng gỗ, thân dao bằng kim loại đã qua sử dụng và 01 kính chắn gió phía trước xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios mang biển số 65A-223.05 đã bị hư hỏng.

Hiện vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình theo biên bản giao nhận vật chứng, vụ án ngày 13/6/2023.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo N phải nộp tiền án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; Điều 36; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

1.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 01 (Một) năm cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Nguyễn Văn N cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện T nhận được quyết định thi hành án.

1.3 Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Văn N.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản xong, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) cây dao có chiều dài 40cm, cán dao bằng gỗ, thân dao bằng kim loại đã qua sử dụng và 01 (Một) kính chắn gió phía trước xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios mang biển số 65A-223.05 đã bị hư hỏng.

Hiện vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình theo biên bản giao nhận vật chứng, vụ án ngày 13/6/2023.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, nguyên đơn dân sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- CQĐT Công an huyện Tam Bình;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã Ngải Tứ, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thanh Thảo